

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỐT NỐT
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 92 /2024/HSST

Ngày: 30 - 9 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỐT NỐT - THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Nguyễn Văn Kiệt**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Viết Ngoan**

2. Ông **Nguyễn Hữu Đức**

Thư ký phiên toà: Ông Huỳnh Trung Hiếu – Thư ký Toà án nhân dân quận Thốt Nốt - thành phố Cần Thơ.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt - thành phố Cần Thơ tham gia phiên toà: Bà **Đỗ Thị Thùy Trang** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt - thành phố Cần Thơ, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 68/2024/HSST ngày 20 tháng 8 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2024, Thông báo số 275/TB-TA ngày 27 tháng 9 năm 2024, đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Nguyễn Văn Đ**, sinh năm 1999; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: khóm M, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 04/12; Nghề nghiệp: Không; Họ tên cha: Lê Hồng H, sinh năm 1979 (sống); Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Kim H1, sinh năm 1979 (sống); Tiền án, tiền sự: Chưa;

- Nhân thân:

+ Ngày 14 tháng 5 năm 2024, bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên – tỉnh An Giang, xử phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “trộm cắp tài sản”.

+ Ngày 16 tháng 5 năm 2024, bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh – thành phố Cần Thơ, xử phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “trộm cắp tài sản”.

- Bị cáo đang chấp hành án phạt tù tại trại giam C, tỉnh Đồng Tháp (tạm giam từ ngày 25/12/2023). Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông **Lưu Ngọc S** – Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố C. Có mặt.

Bị hại: **Nguyễn Văn Đ** – sinh năm 1975. Vắng mặt

Cư trú: Khu vực Trảng Thọ B, P. T, Q. T, Tp ..

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Nguyễn Thanh H2 – sinh năm 2001. Vắng mặt

Cư trú: Khu vực Trảng Thò B, P. T, Q. T, Tp ..

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ ngày 09/12/2023, Nguyễn Văn Đ từ nhà thuộc khóm M, Phường M, thành phố L, tỉnh An Giang đến địa phận quận T, tìm tài sản để lấy trộm. Khi đến khu vực T, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ, Đ phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Sonic, màu đen biển kiểm soát 65F1-601.87 của ông Nguyễn Văn D đang đậu không ai trông coi. Đ lén lút lấy trộm xe mô tô của ông D mang về nhà sơn lại xe màu trắng đỏ làm phương tiện đi lại. Đến ngày 24/12/2024, Nguyễn Văn Đ bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố L, tỉnh An Giang bắt giữ cùng 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu Honda, số loại Sonic, màu sơn trắng đỏ, dung tích 149, số máy KB11E1241429, số khung MH1KB1112KK241818.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 29 ngày 23/5/2024 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân quận T, kết luận: 01 (một) xe mô tô biển số 65F1-601.87, nhãn hiệu Honda, số loại Sonic, dung tích 149, số máy KB11E1241429, số khung MH1KB1112KK241818, đăng ký lần đầu ngày 25/3/2020, xe đã qua sử dụng là 24.975.000 đồng (Bút lục 26, 27).

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn Đ khai nhận: Khoảng 13 giờ ngày 09/12/2023, Đ cùng với Võ Văn H3 đến địa phận Thốt Nốt trộm xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Sonic, màu đen biển kiểm soát 65F1-601.87 của ông Nguyễn Văn D. Ngoài ra, Đ còn cùng H3 thực hiện trộm cắp tài sản tại địa phận huyện V và thành phố L. Tuy nhiên, qua làm việc với Võ Văn H3 (Bút lục 126) thì H3 không thừa nhận cùng Đ đi trộm cắp tài sản tại địa phận T, V và thành phố L.

- Về tang vật: Ngày 03/5/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố L, tỉnh An Giang bàn giao 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu Honda, số loại Sonic, dung tích 149, số máy KB11E1241429, số khung MH1KB1112KK241818 cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận T, thành phố Cần Thơ (Bút lục 23).

Cơ quan điều tra Công an quận T đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu Honda, số loại Sonic, dung tích 149, số máy KB11E1241429, số khung MH1KB1112KK241818 đã qua sử dụng cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Thanh H2 (con ruột của ông Nguyễn Văn D) (Bút lục 35 - 36).

- Về trách nhiệm dân sự: ông Nguyễn Thanh H2 đã nhận được tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì khác.

Tại Cáo trạng Số 82/CT-VKS ngày 20 tháng 8 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt – thành phố Cần Thơ, truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố. Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù.

+ Hình phạt bổ sung: Miễn cho bị cáo do không nghề nghiệp ổn định.

Về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng:

Công nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận T đã xử lý vật chứng trả lại 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu Honda, số loại Sonic, dung tích 149, số máy KB11E1241429, số khung MH1KB1112KK241818 đã qua sử dụng cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Thanh H2 (con ruột của ông Nguyễn Văn D) xong. Không có ai yêu cầu gì khác.

* Người bào chữa cho bị cáo tranh luận: Thống nhất với tội danh, khung hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Ngoài ra, cần xét bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, thuộc diện hộ cận nghèo, học vấn thấp nên nhận thức pháp luật hạn chế. Đề nghị xử phạt bị cáo mức án thấp nhất mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

* Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra.

Như vậy, có cơ sở xác định vào khoảng 13 giờ ngày 09/12/2023, Nguyễn Văn Đ lợi dụng sự sơ hở của ông Nguyễn Văn D là người quản lý tài sản, đã lén lút lấy trộm 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 65F1-601.87, nhãn hiệu Honda, số loại Sonic, dung tích 149, số máy KB11E1241429, số khung MH1KB1112KK241818 của chủ sở hữu là anh Nguyễn Thanh H2. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 29 ngày 23/5/2024 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân quận T, kết luận: 01 (một) xe mô tô biển số 65F1-601.87, nhãn hiệu Honda, số loại Sonic, dung tích 149, số máy KB11E1241429, số khung MH1KB1112KK241818, đăng ký lần đầu ngày 25/3/2020, xe đã qua sử dụng là 24.975.000 đồng. Hành vi mà Nguyễn Văn Đ thực hiện đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, việc truy tố, xét xử bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi bị cáo thực hiện là nguy hiểm đối với xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có khả năng lao động để tạo ra thu nhập chính đáng phục vụ cuộc sống nhưng do lòng tham nên đã nhiều lần chiếm đoạt trái phép tài sản của người khác để nhằm mục đích bán lấy tiền tiêu xài. Do đó, cần phải có hình phạt nghiêm minh, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian tương xứng để răn đe, giáo dục. Tuy nhiên, xét trong điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; hoàn cảnh gia đình bị cáo gặp khó khăn thuộc diện hộ cận nghèo. Vì vậy, Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Như đại diện Viện kiểm sát nhận định và đề nghị là phù hợp; nên chấp nhận.

[6] Đối với Võ Văn H3, trong quá trình điều tra chỉ có lời khai của Nguyễn Văn Đ cho rằng H3 có cùng Đ đi trộm tài sản, ngoài ra không có chứng cứ nào khác chứng minh việc Võ Văn H3 có tham gia trộm cắp tài sản cùng với Đ trong vụ án này. Do đó, chưa đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự đối với H3. Hội đồng xét xử thấy cần kiến nghị Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ nếu có cơ sở thì xử lý theo quy định pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí phần trách nhiệm dân sự theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên, Hội đồng xét xử;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

1. Về trách nhiệm hình sự:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

+ Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tổng hợp hình phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù của Bản án số 55/2024/HS-ST ngày 14 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên – tỉnh An Giang, và hình phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù của Bản án số 20/2024/HS-ST ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh – thành phố Cần Thơ, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 25/12/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Công nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận T đã xử lý vật chứng trả lại 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu Honda, số loại Sonic, dung tích 149, số máy KB11E1241429, số khung MH1KB1112KK241818 đã qua sử dụng cho chủ sở hữu

là ông Nguyễn Thanh H2 (con ruột của ông Nguyễn Văn D) xong. Không có ai yêu cầu gì khác.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

4. Về kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND TP.Cần Thơ;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- VKSND Q.Thốt Nốt;
- Công an Q.Thốt Nốt;
- Chi cục THADS Q.Thốt Nốt;
- Bị cáo...;
- Lưu HS .

Nguyễn Văn Kiệt